Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn
Cơ quan: Tỉnh Lạng Sơn
Thời gian ký: 29/09/2026 15:50:03

DANH SÁCH

Thưởng tiền cho các vận động viên và huấn luyện viên đạt thành tích cao tại Giải vô địch các câu lạc bộ Karate lần thứ XXVI; Giải vô địch Điền kinh quốc gia U20 và U23 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 29 / 9 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

TT	Tên vận động viên, huấn luyện viên	Thành tích	Mức thưởng *(đồng)*	Tổng cộng *(đồng)*
I. Giải vô địch các câu lạc bộ Karate lần thứ XXVI năm 2026				
1. Vận động viên: 09				
1	Linh Thị Mai Huệ Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Kata đồng đội Nữ lứa tuổi trên 18	5.000.000	9.000.000
		01 Huy chương Đồng ND: Kata đồng đội hỗn hợp Nam - Nữ lứa tuổi trên 18	4.000.000	
2	Chu Thị Thanh Hoa Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Kata đồng đội Nữ lứa tuổi trên 18	5.000.000	9.000.000
		01 Huy chương Đồng ND: Kata đồng đội hỗn hợp Nam - Nữ lứa tuổi trên 18	4.000.000	
3	Lý Thị Tâm Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Kata đồng đội Nữ lứa tuổi trên 18	5.000.000	5.000.000
4	Lường Thị Huyền Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Kata đồng đội Nữ lứa tuổi trên 18	5.000.000	5.000.000
5	Trần Xuân Vinh Quang Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Đồng** ND: Kata đồng đội hỗn hợp Nam - Nữ lứa tuổi trên 18	4.000.000	4.000.000
6	Nguyễn Huy Anh Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Đồng** ND: Kata đồng đội hỗn hợp Nam - Nữ lứa tuổi trên 18	4.000.000	4.000.000
7	Tăng Bảo Ngọc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh	**01 Huy chương Đồng** ND: Kumite cá nhân Nữ - 50kg lứa tuổi 15 - 17	4.000.000	8.000.000

	Lạng Sơn	**01 Huy chương Đồng** ND: Kata cá nhân Nữ lứa tuổi 15 - 17	4.000.000	
8	Đoàn Bảo Ngọc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Đồng** ND: Kumite cá nhân Nữ-56kg lứa tuổi 12 - 14	4.000.000	4.000.000
9	Hoàng Lê Bảo Anh Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Vàng** ND: Kumite cá nhân Nữ-45kg lứa tuổi 10 - 11	7.000.000	7.000.000
Tổng 1: 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng chẵn)				
2. Huấn luyện viên: 02				
1	Bùi Xuân Hải Âu Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Kata đồng đội Nữ lứa tuổi trên 18 (*Linh Thị Mai Huệ, Lường Thị Huyền,Chu Thị Thanh Hoa, Lý Thị Tâm*)	5.000.000	21.000.000
		01 Huy chương Đồng ND: Kata đồng đội hỗn hợp Nam - Nữ lứa tuổi trên 18 (*Linh Thị Mai Huệ, Chu Thị Thanh Hoa, Nguyễn Huy Anh, Trần Xuân Vinh Quang)*	4.000.000	
		01 Huy chương Đồng ND: Kumite cá nhân Nữ -50kg lứa tuổi 15 -17 *(Tăng Bảo Ngọc)*	4.000.000	
		01 Huy chương Đồng ND: Kata cá nhân Nữ lứa tuổi 15 -17 *(Tăng Bảo Ngọc)*	4.000.000	
		01 Huy chương Đồng ND: Kumite cá nhân Nữ -56kg lứa tuổi 12-14 *(Đoàn Bảo Ngọc)*	4.000.000	
2	Nguyễn Thị Hồng Nhung Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Vàng** ND: Kumite cá nhân Nữ - 45kg lứa tuổi 10 -11 *(Hoàng Lê Bảo Anh)*	7.000.000	7.000.000
Tổng 2: 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng chẵn)				
Tổng I (1 + 2): 55.000.000 đồng + 28.000.000 đồng = 83.000.000 đồng (Tám mươi ba triệu đồng chẵn)				

II. Giải vô địch Điền kinh quốc gia U20 và U23 năm 2026				
1. Vận động viên: 05				
1	Dương Công Trường Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Đồng** ND: 100m (nhóm U23) – Thành tích: 10.850	4.000.000	4.000.000
2	Liễu Khải Minh Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Tiếp sức Hỗn hợp 4 x 800 (nhóm U20) Thành tích 9:22.15	5.000.000 x 50% = 2.500.000	2.500.000
3	Dương Thị Quỳnh Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Tiếp sức Hỗn hợp 4 x 800 (nhóm U20) - Thành tích 9:22.15	5.000.000 x 50% = 2.500.000	6.500.000
		01 Huy chương Đồng ND: 10.000m (nhóm U20) – Thành tích 45:30.6	4.000.000	
4	Nguyễn Văn Quý Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Tiếp sức Hỗn hợp 4 x 800 (nhóm U20) - Thành tích 9:22.15	5.000.000 x 50% = 2.500.000	2.500.000
5	Dương Thị Thanh Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Bạc** ND: Tiếp sức Hỗn hợp 4 x 800 (nhóm U20) - Thành tích 9:22.15	5.000.000 x 50% = 2.500.000	2.500.000
Tổng 1: 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng chẵn)				
2. Huấn luyện viên: 01				
1	Hoàng Minh Tuân Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Lạng Sơn	**01 Huy chương Đồng** ND: 100m (nhóm U23) – Thành tích: 10.850 *(Dương Công Trường)*	4.000.000	10.500.000
		01 Huy chương Bạc ND: Tiếp sức Hỗn hợp 4 x 800 (nhóm U20) Thành tích 9:22.15 *(Liễu Khải Minh, Dương Thị Quỳnh, Nguyễn Văn Quý, Dương Thị Thanh)*	5.000.000 x 50% = 2.500.000	

		01 Huy chương Đồng ND: 10.000m (nhóm U20) – Thành tích 45:30.6 *(Dương Thị Quỳnh)*	4.000.000	
Tổng 2: 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)				
Tổng II (1+2):18.000.000 đồng + 10.500.000 đồng = 28.500.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)				
Tổng I + II: 83.000.000 đồng + 28.500.000 đồng = 111.500.000 đồng ***(Một trăm mười một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)***				

Ấn định danh sách này có tổng số **14** vận động viên, **03** huấn luyện viên, với tổng số tiền thưởng: **111.500.000 đồng** (Một trăm mười một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn)./.